

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 95/2021/HNGĐ - ST.

Ngày: 27 – 10 - 2021.

V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Hoa.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Phước.

2. Ông Lưu Đức Chung.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lò Văn Lâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đình Tất - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 41/2021/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 01 năm 2021 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định hoãn phiên tòa số 220/2021/QĐST-HNGĐ ngày 28 tháng 9 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Phương L, sinh năm 1980.

Hộ khẩu thường trú: tổ 53, ấp 5, xã T, huyện L, Đồng Nai.

- Bị đơn: Anh Đặng Ngọc Â, sinh năm 1982.

Hộ khẩu thường trú: tổ 53, ấp 5, xã T, huyện L, Đồng Nai.

Địa chỉ nơi ở: ấp 3, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

(Chị L có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh Â vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Â tự nguyện kết hôn vào năm 2005, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Long Thành. Trong quá trình chung sống, thời gian đầu thì hòa thuận, hạnh phúc nhưng mấy năm về sau anh chị không tìm thấy bất kỳ điểm chung nào và luôn xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm. Mặc dù anh chị đã cố gắng nhiều lần tự hòa giải với nhau để tìm tiếng nói chung trong gia đình nhưng ngay sau đó mâu thuẫn lại tiếp tục, kéo dài cho đến ngày nay. Chị nhận thấy mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài hơn, mục đích

hôn nhân không thể đạt được. Anh chị đã sống ly thân. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị yêu cầu Tòa giải quyết cho chị được ly hôn với anh A.

Về con chung: Có 01 con chung tên là Đặng Hoàn M, sinh ngày 04/10/2007. Hiện nay đang sống chung với chị. Chị yêu cầu được nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh A cấp dưỡng nuôi con. Về điều kiện kinh tế đảm bảo sự phát triển bình thường và tốt nhất cho con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

- Bị đơn vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án nên không có lời khai.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành:

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc thụ lý vụ án, xác định tư cách đương sự, thẩm quyền giải quyết vụ án, thời hạn giải quyết, thu thập chứng cứ, việc xét xử của Hội đồng xét xử, việc tuân theo pháp luật của Thư ký đúng pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng và đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị L.

Về con chung: Có 01 con chung tên là Đặng Hoàn M, sinh ngày 04/10/2007, hiện nay đang sống chung với chị L. Chị L yêu cầu được nuôi dưỡng cháu M. Cháu M có nguyện vọng được sống với chị L. Đề nghị giao cháu M cho chị L nuôi dưỡng, anh A không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu nên không xem xét.

Về nợ chung: Không có nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị L có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Anh A đã được tổng đạt hợp lệ tất cả các văn bản tố tụng nhưng anh A vắng mặt nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt chị L, anh A.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị L và anh A có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T và được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 93, ngày 07/11/2005, trên cơ sở tự nguyện nên được xác định là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại các Điều 11 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2000. Theo quy định tại Điều 19 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 thì vợ chồng có nghĩa vụ chung sống với nhau, thương yêu nhau, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình. Tuy nhiên, trong quá trình chung sống anh chị có mâu thuẫn nên đã sống ly thân. Xét việc anh A vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án là thể hiện anh A không còn quan tâm đến hôn nhân với chị L nữa. Như vậy, giữa anh chị không còn tình nghĩa vợ chồng, không thể hàn gắn, đoàn tụ được, hôn nhân lâm

vào tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, căn cứ Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, xét yêu cầu ly hôn của chị L là có căn cứ chấp nhận, cho ly hôn giữa chị L và anh A.

[3] Về con chung: Anh chị có 01 con chung tên là Đặng Hoàn M, sinh ngày 04/10/2007. Hiện nay đang sống chung với chị. Chị L yêu cầu được nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh A cấp dưỡng nuôi con. Anh A cũng không có ý kiến gì nộp và gửi cho Tòa án, còn chị L trình bày chị có điều kiện đảm bảo nuôi dưỡng con tốt. Cháu M có nguyện vọng được sống với chị L. Do đó, yêu cầu về con chung của chị L là có căn cứ chấp nhận, giao cháu M cho chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, anh A không phải cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung: Chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết, còn anh A không gửi yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết.

[5] Về nợ chung: Chị L khai không có, còn anh A không gửi yêu cầu gì cho Tòa án và theo kết quả xác minh tại địa phương thì trong thời kỳ hôn nhân của anh chị, không có ai tranh chấp với anh chị về nghĩa vụ tài sản nên không xem xét.

[6] Về án phí: Chị L phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[7] Đối với ý kiến phát biểu và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy phù hợp với quy định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228, Điều 238, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng khoản 1 Điều 131 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Áp dụng Điều 11 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2000; các Điều 56, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Phương L về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” với anh Đặng Ngọc A, cho ly hôn giữa chị L và anh A.

Về con chung: Giao cháu Đặng Hoàn M, sinh ngày 04/10/2007 cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng, anh A không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh A được quyền đến thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, khi cần thiết các đương sự có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị L phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình nhưng được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0005310 ngày 18/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Chị L đã nộp xong.

Chị L, anh A được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND H. Long Thành;
- Chi cục THADS H. Long Thành;
- UBND xã T.
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thanh Hoa

Chị L, anh A được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thanh Hoa